

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HNGĐ-ST
Ngày 10-10-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Thương

Bà Tạ Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 46/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2019 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 189/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị L; nơi cư trú: tổ 01 khu dân A, phường H, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T; tổ 01 khu dân A, phường H, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị L trình bày:

Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn T tự nguyện kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng vào ngày 26 tháng 3 năm 2008. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T thường xuyên uống rượu say về nhà chửi bới, đánh đập, xúc phạm chị L, không quan tâm đến gia đình vợ con.

Nay chị L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Văn Phg, sinh ngày 15-11-2008 và Nguyễn Mỹ D, sinh ngày 31-3-2014, chị L có nguyện vọng được nuôi hai con, không yêu cầu Tòa án giải quyết về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án cũng như tổng đạt hợp L các văn bản tố tụng cho anh T nhưng anh T không cung cấp lời khai, không lên Tòa án để giải quyết việc ly hôn. Tại các buổi tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải anh T đều vắng mặt nên Tòa án không T hành hòa giải được.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã T hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn đã được triệu tập hợp L nhưng chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc xét xử vắng mặt bị đơn theo đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung khởi kiện: Căn cứ quy định tại các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị L được ly hôn với anh T. Về con chung: Giao cho chị L nuôi 02 con chung Nguyễn Văn Phương, sinh ngày 15-11-2008, Nguyễn Mỹ Duyên, sinh ngày 31-3-2014. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản chung chị L không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn T kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng năm 2008; theo quy định tại Điều 9, Điều 11, Điều 103 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Chị L có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận Dương Kinh giải quyết việc ly hôn, anh T hiện đang cư trú tại quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, nên theo khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp L nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh T.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa khẳng định: Sau khi kết hôn chị L và anh T chung sống hạnh phúc được khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh T thường xuyên uống rượu say về nhà chửi bới, xúc phạm, đánh đập chị L, không quan tâm, chăm sóc gia đình. Gia đình và địa phương đã T hành hòa giải nhưng mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh T đều vắng mặt nên Tòa án không T hành hòa giải được. Như vậy, có thể khẳng định quan hệ hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Văn Ph, sinh ngày 15-11-2008 và Nguyễn Mỹ D, sinh ngày 31-3-2014; hiện nay cháu Duyên đang ở với chị L, từ khi vợ chồng sống ly thân từ tháng 6-2019 đến nay cháu Phương ở với bà (là cô của anh T), anh T không có sự quan tâm chăm sóc các con, ly hôn chị L mong muốn được trực tiếp nuôi 2 con là chính đáng, phù hợp với nguyện vọng của cháu Phương nên cần chấp nhận yêu cầu của chị L giao 02 con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung chị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị L là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao cho chị L nuôi con chung là Nguyễn Văn Ph, sinh ngày 15-11-2008; Nguyễn Mỹ D, sinh ngày 31-3-2014 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Trần Thị L phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0014190 ngày 04 tháng 6 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Chị L đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Chị Trần Thị L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án,

- Anh Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp L.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Dương Kinh;
- Tòa án NDTP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Dương Kinh;
- UBND P.Hưng Đạo, Q.Dương Kinh;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai

